TRẦN GIA PHỤNG

Người Đi Tìm Lại Dòng Sử Việt

V.N.

Có những người viết sử vì nghề nghiệp. Có những người viết sử vì học thuật. Lại có những người, sau một đời đứng trên bục giảng, bỗng nhận ra rằng những trang sử mình từng dạy cho học trò vẫn còn quá nhiều khoảng trống, nên tự mình đi tìm những mảnh tư liệu thất lạc, đem về ghép lại thành một bức tranh lớn hơn.

Giáo sư *Trần Gia Phụng* thuộc lớp người sau.

Ông sinh năm 1942 tại Duy Xuyên, Quảng Nam, trưởng thành ở Đà Nẵng, học sử tại Huế, dạy sử ở Đà Nẵng trước năm 1975; rồi sau một quãng đời dài gần hai mươi năm sống tại Việt Nam mà không còn được tiếp tục nghề dạy học, ông sang Gia Nã Đại năm 1995 và bắt đầu một cuộc đời khác: *cuộc đời của người thầy giáo cầm bút, lấy thư viện làm lớp học, lấy những trang sử đã khuất làm đối tượng nghiên cứu để trình bày cho độc giả ngày nay và được đông đảo người Việt hải ngoại quan tâm đón nhận.*

Điều đáng chú ý là ông không bắt đầu sự nghiệp sử học ở tuổi thanh niên. Phần lớn những công trình đồ sộ nhất của Trần Gia Phụng xuất hiện khi ông đã qua tuổi năm mươi. Bởi vậy, nhìn toàn bộ cuộc đời ông, người ta có thể thấy một đường dây khá đẹp: người thầy giáo trẻ học sử để đi dạy; người thầy giáo trung niên suy nghĩ về lịch sử; và người thầy giáo cao niên dành phần còn lại của đời mình để viết lại những điều mình đã suy nghĩ.

... Một người Quảng Nam học sử ở Huế

Theo tiểu sử được đăng trên trang nhà, ông có nguyên quán Quảng Nam, tốt nghiệp Ban Sử Địa Đại Học Sư Phạm Huế và Cử nhân Giáo khoa Sử học Đại Học Văn Khoa Huế cùng năm 1965.

Như vậy, năm 1965 là một cái mốc rất quan trọng trong đời Trần Gia Phụng.

Ông không chỉ học Sử Địa ở trường Sư phạm để trở thành một nhà giáo, mà còn học Sử học ở Văn khoa để trở thành một người nghiên cứu. Hai con đường ấy gặp nhau trong con người ông.

Đó cũng có lẽ là một trong những nguyên nhân khiến cách viết sử của ông về sau có một đặc điểm khá rõ: *ông viết cho người đọc phổ thông, nhưng không bỏ phần khảo chứng của người nghiên cứu.*

Người đọc không chuyên có thể theo được dòng sự kiện; còn người muốn kiểm chứng thì có chú thích, thư mục và xuất xứ để tìm đến.

Một nguồn tư liệu ghi rằng ông từng là học sinh *trường Phan Châu Trinh,* Đà Nẵng; năm cuối trung học, vì trường chưa có lớp Đệ Nhất, ông ra Huế học Quốc Học. Sau khi tốt nghiệp năm 1965, ông có thời gian dạy học ở cao nguyên Lâm Đồng rồi trở về Đà Nẵng. Từ năm 1967 đến 1975, ông dạy tại Trung học Phan Châu Trinh. Khi Viện Đại Học Cộng Đồng Đà Nẵng thành lập năm 1974, ông được mời giảng dạy tại đây.

Có một chi tiết khá thú vị: ông không chỉ dạy sử mà còn từng tham gia soạn sách giáo khoa.

Năm 1974, ông hợp soạn phần Việt sử trong sách *Sử Địa lớp 12*, do Nhà xuất bản Trường Thi ở Sài Gòn ấn hành. Như vậy, chuyện viết sử của Trần Gia Phụng thật ra không phải bắt đầu từ Toronto năm 1995; nó đã bắt đầu từ những năm ông còn là một giáo sư trẻ ở Đà Nẵng.

... Người thầy Phan Châu Trinh

Nếu phải chọn một địa danh gắn bó nhất với đời giáo chức của Trần Gia Phụng, có lẽ đó là Đà Nẵng; và trong Đà Nẵng, nổi bật nhất là *trường Phan Châu Trinh*.

Ông vừa là cựu học sinh, vừa là giáo sư của ngôi trường ấy.

Cái duyên ấy không phải không có ý nghĩa bởi Phan Châu Trinh (潘周楨) là một nhân vật mà Trần Gia Phụng đặc biệt quan tâm trong các công trình và bài viết của mình. Năm 2024, nhân dịp lễ giỗ lần thứ 98 của Phan Châu Trinh, ông từ Canada sang Westminster thuyết trình về các học thuyết chính trị Hoa Kỳ đối với chiến tranh Việt Nam, đồng thời tham dự lễ giỗ do Hội Ái hữu Phan Châu Trinh Đà Nẵng tổ chức.

Ông cũng viết về Phan Châu Trinh và công cuộc khai dân trí, về Phan Châu Trinh với giáo dục, về địa danh Quảng Nam… Những bài ấy cho thấy một điều: đối với Trần Gia Phụng, lịch sử không phải chỉ là chuyện triều đại, chiến tranh, vua chúa và những con số.

Lịch sử còn là chuyện trường học, chuyện người thầy, chuyện quê hương và chuyện một thế hệ truyền lại ký ức cho thế hệ sau.

Trong bài nói chuyện về "Địa danh Quảng Nam", ông đặc biệt nhắm đến thanh niên Quảng Nam hải ngoại, muốn giúp lớp trẻ biết nguồn gốc những địa danh mà cha mẹ, ông bà đã mang theo trong ký ức khi rời quê hương.

Đó là một thứ giáo dục lịch sử ngoài học đường.

... Hai mươi năm im lặng

Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, sự nghiệp giáo dục của Trần Gia Phụng bị gián đoạn.

Theo tiểu sử được một số nguồn hải ngoại ghi lại, từ 1975 đến 1995 ông sống tại Đà Nẵng rồi Sài Gòn và không tiếp tục nghề dạy học. Trang nhà của ông cũng xác nhận khoảng thời gian 1975–1995 ông nghỉ dạy, sinh sống ở Đà Nẵng và Sài Gòn.

Hai mươi năm ấy, nhìn bề ngoài có thể là hai mươi năm không có sách sử. Nhưng xét kỹ hơn, có lẽ đó lại là *hai mươi năm ủ sách.*

Trong một cuộc phỏng vấn với RFA, ông cho biết việc nghiên cứu lịch sử đã được ông suy nghĩ và chuẩn bị từ nhiều năm trước khi ra nước ngoài. Trong thời gian sống ở Việt Nam sau 1975, ông đọc lại các bộ sử cũ, suy nghĩ và tìm tòi; đến khi ra nước ngoài mới có điều kiện thuận lợi để viết thành sách.

Có nghĩa là người thầy giáo không hề bỏ lịch sử. Ông chỉ tạm thời không có lớp học. Rồi đến năm 1995, lớp học ấy mở lại nhưng lần này, bảng đen không còn ở Đà Nẵng. Nó nằm trong thư viện Toronto.

... Toronto và cuộc đời thứ hai

Từ năm 1995, Trần Gia Phụng định cư tại Toronto, Canada. Chính tại đây, sự nghiệp trước tác của ông bùng nổ.

Năm 1996, ông cho xuất bản *Trung Kỳ Dân Biến 1908*.

Năm 1997 là *Những Câu Chuyện Việt Sử*.

Năm 1998 là *Những Cuộc Đảo Chánh Cung Đình Việt Nam.*

Đó mới chỉ là những bước đầu. Theo các nguồn tổng kết, trong khoảng mười một, mười hai năm đầu ở hải ngoại, ông đã xuất bản tới 17 công trình nghiên cứu lịch sử.

Một con số khiến người ta phải ngạc nhiên.

Bởi một cuốn sách sử không giống một cuốn tiểu thuyết. Người viết không thể chỉ ngồi xuống và kể chuyện. Mỗi niên đại phải kiểm chứng; mỗi tên người phải xác định; mỗi biến cố phải đặt vào đúng bối cảnh; mỗi nhận định đều cần tìm chứng liệu.

RFA nhận xét rằng 17 tác phẩm đầu tiên của ông, mỗi cuốn trung bình khoảng 400 trang, với hàng chục ngàn sự kiện lịch sử có chú thích và xuất xứ.

Nói cách khác, ông đã biến một thư viện thành một xưởng viết.

... Việt Sử Đại Cương – công trình lớn nhất

Nếu phải nhắc đến một công trình làm nên tên tuổi Trần Gia Phụng, thì không thể không nói đến *Việt Sử Đại Cương.*

Ban đầu ông dự tính viết năm tập. Nhưng đến giai đoạn lịch sử hiện đại, ông nhận thấy một tập không đủ nên

chia thành hai. Kết quả là bộ sách gồm *bảy tập, hơn 3.500 trang*, hoàn tất trong khoảng mười năm. Tập cuối, viết về chiến tranh Việt Nam 1960–1975, xuất bản năm 2013.

Bảy tập lần lượt bao quát:

1. Từ khởi thủy đến năm 1428.
2. Từ 1428 đến 1802.
3. Từ 1802 đến 1884.
4. Từ 1884 đến 1945.
5. Từ 1945 đến 1954.
6. Giai đoạn chính trị, kinh tế, xã hội Việt Nam sau Genève.
7. Chiến tranh Việt Nam 1960–1975.

Cách phân kỳ này cho thấy ý thức của tác giả muốn dựng một *dòng lịch sử liên tục*, thay vì chỉ viết từng biến cố rời rạc.

Điều đáng chú ý hơn nữa là phương pháp.

Các chương đều có chú thích, nguồn tài liệu và phần tra cứu. Một bài giới thiệu bộ sách cho biết ngay cả những chương về thời tiền sử, truyền thuyết Hùng Vương hay ngày 30 tháng 4 năm 1975 cũng có phần chú thích khá dài.

Đây chính là chỗ tôi nghĩ có thể gọi Trần Gia Phụng là *một ông thầy giáo viết sử.* Ông không chỉ kể: chuyện gì đã xảy ra? mà còn muốn người đọc biết: *Dựa vào đâu mà tôi nói chuyện ấy đã xảy ra?*

Đó là một thói quen rất đáng quý đối với người viết sử.

... Từ lịch sử dân tộc đến những vùng lịch sử gây tranh luận

Trần Gia Phụng không chỉ viết lịch sử các triều đại.

Ông đặc biệt chú trọng lịch sử cận đại và hiện đại, nhất là những vấn đề còn gây nhiều tranh luận trong đời sống chính trị Việt Nam.

Các sách như *Án Tích Cộng Sản Việt Nam, Lột Trần Huyền Thoại Hồ Chí Minh*, những nghiên cứu về Cải cách Ruộng đất, chiến tranh Việt Nam, các cuộc đảo chánh, Hiệp định Genève, biến cố 30 tháng 4… đã đưa ông vào một vùng viết sử rất dễ gây tranh luận. RFA từng phỏng vấn ông về Cải cách Ruộng đất và ghi nhận hai công trình *Án Tích Cộng Sản Việt Nam* (2001) và *Lột Trần Huyền Thoại Hồ Chí Minh* (2003).

Đặc biệt, *Exposing the Myth of Hồ Chí Minh* là một công trình song ngữ Việt–Anh, xuất bản năm 2003 và tái bản năm 2005.

Ở đây cần giữ một sự công bằng cần thiết.

Trần Gia Phụng là một cây bút có lập trường chính trị rõ ràng, nhất là khi viết về chủ nghĩa cộng sản, Việt Nam Cộng Hòa và chiến tranh Việt Nam. Chính ông cũng công khai trình bày quan điểm của mình về giáo dục và việc viết sử sau 1975. Vì thế, người đọc có thể đồng ý hoặc không đồng ý với từng nhận định của ông.

Nhưng đó là chuyện của nhận định sử học.

Còn một chuyện khác không nên phủ nhận: ông đã bỏ

ra một khối lượng công phu đáng kể để thu thập tư liệu, đối chiếu, chú thích và trình bày lại nhiều vấn đề mà ông cho rằng còn thiếu hoặc chưa được giải thích thỏa đáng.

Ngay trong một cuộc phỏng vấn, ông nói khá rõ phương pháp của mình: người đi sau thì tìm thêm những điều mới, tìm chứng liệu rồi viết lại, thay vì chỉ lặp lại các sách cũ.

... Người thầy không chịu rời bục giảng

Điều tôi thấy đáng chú ý nhất trong cuộc đời Trần Gia Phụng lại không phải là số sách.

Mà là ông *chưa bao giờ thật sự rời nghề dạy học*.

Sau 1975, ông mất lớp học nhưng khi sang Canada, ông lại mở một lớp học rộng hơn.

Mỗi cuốn sách là một lớp học. Mỗi buổi thuyết trình là một giờ sử. Mỗi bài viết về Quảng Nam là một bài học địa phương chí. Mỗi lần ông nói chuyện với đồng hương trẻ tuổi là một giờ giáo dục truyền thống.

Năm 2012, ông nói chuyện về Địa danh Quảng Nam tại Đại hội đồng hương Quảng Nam–Đà Nẵng ở Toronto, với mục đích đặc biệt là giúp thanh niên Quảng Nam hải ngoại hiểu nguồn gốc địa danh của quê cha đất tổ.

Năm 2024, ông sang Westminster thuyết trình về *những học thuyết chính trị Hoa Kỳ đối với chiến tranh Việt Nam* tại Viện Việt Học.

Cùng năm, ông viết về *Phan Châu Trinh và việc giáo dục*, trong đó trở lại với vấn đề khai dân trí và tư tưởng giáo dục của nhà chí sĩ Quảng Nam.

Đó là một dòng tiến hóa rất đẹp: Phan Châu Trinh → khai dân trí → trường Phan Châu Trinh → người học trò → người thầy → người viết sử → thế hệ trẻ hải ngoại.

... Người con của một gia đình có truyền thống văn học

Một điều làm chân dung Trần Gia Phụng thêm phần thú vị là ông xuất thân từ một gia đình có truyền thống văn chương.

Thân phụ ông là nhà thơ Trần Gia Thoại, người từng có thơ đăng trên báo chí trước năm 1945 và xuất bản những tập thơ như *Duyên Văn* và *Nợ Bút*. Ông Trần Gia Thoại cũng là dịch giả thơ ngụ ngôn La Fontaine và từng giữ vai trò Hội trưởng Thi Hội Cổ Học Đà Nẵng.

Như vậy, nếu nói vui một chút, Trần Gia Phụng không phải là người hoàn toàn "đi ngang" qua chữ nghĩa. Ông lớn lên trong một gia đình mà chữ nghĩa vốn đã có chỗ ngồi trong nhà nhưng ông không đi theo con đường văn chương của thân phụ.

Ông chọn lịch sử.

Có lẽ cũng vì vậy mà văn của ông thường không quá cầu kỳ. Người đọc bắt gặp một lối trình bày thiên về sự kiện, niên đại, nguyên nhân, diễn biến và chứng liệu. Đó là

văn của một người thầy muốn học trò hiểu chuyện trước khi thưởng thức văn chương.

... Một ông thầy giáo mang theo Quảng Nam

Trong các bài viết của Trần Gia Phụng, Quảng Nam không phải chỉ là một địa danh. Nó gần như là một thứ *mẫu số tinh thần.*

Ông viết về Quảng Nam, về Phan Châu Trinh, về Đà Nẵng, về các địa danh, về Hoàng Sa. Trong bài nói chuyện "Địa danh Quảng Nam", ông nhấn mạnh mối liên hệ lịch sử của Hoàng Sa với Hòa Vang và nhắc nhở thế hệ sau phải ghi nhớ vấn đề ấy.

Người Quảng Nam vốn có một đặc tính khá đặc biệt: đã cứng thì cứng đến nơi; đã nói thì nói thẳng; đã tin điều gì thì khó chịu bỏ qua. Trần Gia Phụng có phần nào cái khí ấy.

Nhưng cái đáng kể hơn là ông đem cái khí Quảng Nam ấy vào một công việc đòi hỏi sự kiên nhẫn rất khác: ngồi hàng giờ trong thư viện để đọc những cuốn sách cũ, dò từng tài liệu, ghi từng chú thích, rồi viết lại.

Cái đó mới thật sự là chuyện khó.

... Một "sử gia" dù không nhất thiết muốn được gọi là sử gia

Có một nghịch lý khá thú vị.

Một bài viết về ông năm 2024 cho biết Trần Gia Phụng không muốn được gọi là sử gia, nhưng độc giả vẫn thường gọi ông như vậy bởi khối lượng công trình biên soạn lịch sử của ông.

Tôi nghĩ điều ấy có một ý nghĩa.

Người làm sử chân chính, trước hết, có lẽ nên tự xem mình là *người nghiên cứu sử liệu* hơn là tự phong cho mình một danh hiệu. Danh hiệu, nếu có, hãy để độc giả đặt.

Và độc giả đã đặt.

Từ một giáo sư trung học Phan Châu Trinh, một giảng viên Viện Đại Học Cộng Đồng Đà Nẵng, ông trở thành tác giả của một khối lượng trước tác mà một nguồn tổng kết năm 2024 ghi là 26 quyển, hơn mười ngàn trang, trong đó riêng *Việt Sử Đại Cương* đã gồm bảy quyển và hơn 3.500 trang.

Đó không còn là công việc của một người viết báo.

Đó là công việc của một đời người.

... Trần Gia Phụng và cái nghiệp "giữ ký ức"

Có lẽ nên nhìn sự nghiệp Trần Gia Phụng từ một góc khác.

Ông không phải người đầu tiên viết sử Việt Nam. Trước ông đã có Trần Trọng Kim (陳仲金), Phạm Văn Sơn (范文山) và nhiều nhà sử học khác.

Ông cũng không tự nhận mình là người viết ra một thứ lịch sử hoàn toàn mới. Điều ông làm, theo lời ông, là người đi sau tìm thêm tài liệu, tìm những điểm còn chưa được giải thích thỏa đáng, rồi trình bày lại.

Vì vậy, giá trị của ông trước hết nằm ở công sức sưu tầm, hệ thống hóa và phổ biến lịch sử. Đặc biệt trong cộng đồng người Việt hải ngoại, nơi một thế hệ sinh ra hoặc lớn lên ngoài Việt Nam cần một con đường để trở về với lịch sử cha ông, những bộ sách như *Việt Sử Đại Cương* có một chức năng vượt quá phạm vi một công trình khảo cứu.

Nó là một cây cầu ký ức.

Một đầu cầu ở Việt Nam. Một đầu cầu ở Toronto, California, Texas, Đức, Pháp, Úc và những nơi người Việt lưu lạc đến.

Và ở giữa cầu là những trang sách.

... Đôi lời kết: người thầy giáo già và những trang sử chưa khép

Nhìn lại cuộc đời Trần Gia Phụng, tôi thấy có một hình ảnh khá đẹp.

Thuở trẻ, ông đứng trên bục giảng ở Đà Nẵng, trước mặt là học trò. Sau 1975, bục giảng mất đi. Ông sống hai mươi năm trong nước, không còn được dạy học.

Năm 1995, ông sang Canada. Và rồi ông bắt đầu viết.

Một cuốn.

Hai cuốn.

Mười cuốn.

Mười bảy cuốn.

Hai mươi cuốn.

Rồi bảy quyển Việt Sử Đại Cương, hơn 3.500 trang.

Đến lúc ấy, người thầy giáo đã không còn một lớp học nhỏ ở Đà Nẵng nữa. Ông có một lớp học lớn hơn rất nhiều. Đó là cộng đồng người Việt ở hải ngoại. Và học trò của ông không còn chỉ là những cậu học sinh Phan Châu Trinh năm nào, mà là những người đọc ở Toronto, California, Texas và nhiều nơi khác trên thế giới.

Bởi thế, nếu phải viết một câu để tóm tắt cuộc đời Trần Gia Phụng, tôi xin mượn chính tinh thần của một người làm nghề giáo: *Trần Gia Phụng là một người thầy dạy sử đã biến phần đời còn lại của mình thành một lớp học dài, trong đó bài học lớn nhất không phải chỉ là "chuyện gì đã xảy ra", mà còn là "chúng ta phải nhớ điều gì về những chuyện đã xảy ra".*

Và có lẽ đó cũng là lý do khiến tên tuổi ông, dù còn có những điểm trong nhận định lịch sử cần được tranh luận và đối chiếu như bất cứ một tác giả sử học nào, vẫn có một vị trí đáng kể trong sinh hoạt trí thức của người Việt hải ngoại.

Bởi sử học không chỉ là nhớ quá khứ.

Sử học còn là giữ cho một dân tộc khỏi mất ký ức về chính mình.